

Số: 187/YC-TTYT

Sìn Hồ, ngày 13 tháng 02 năm 2025

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các đơn vị Tư vấn quan trắc phân tích môi trường tại Việt Nam.

Trung tâm Y tế huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu: Tư vấn quan trắc phân tích môi trường Trung tâm Y tế huyện Sìn Hồ (Cơ sở 1) năm 2025, với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Trung tâm Y tế huyện Sìn Hồ.

Địa chỉ: Khu 3, thị trấn Sìn Hồ, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

- Họ tên: Vũ Trung Thành

- Chức vụ: Viên chức phòng Tài chính - Kế toán.

- Số ĐT: 0981 611 786 Địa chỉ Email: Thanhattytsinho@gmail.com

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp tại: Phòng Tài chính - Kế toán, Trung tâm Y tế Sìn Hồ. Địa chỉ: Khu 3, thị trấn Sìn Hồ, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu.

4. Nhận qua email: Thanhattytsinho@gmail.com

5. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ ngày 13 tháng 02 năm 2025 đến trước 17h ngày 16 tháng 02 năm 2025.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày.

II. Nội dung yêu cầu báo giá

1. Danh mục thuộc gói thầu: Tư vấn quan trắc phân tích môi trường Trung tâm Y tế huyện Sìn Hồ (Cơ sở 1) năm 2025.

(Phụ lục kèm theo)

2. Địa điểm cung cấp dịch vụ:

Đại điểm cung cấp: Trung tâm Y tế huyện Sìn Hồ (Cơ sở 1).

3. Thời gian dự kiến: Quý I năm 2025.

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: Theo điều kiện cụ thể của hợp đồng.

5. Các thông tin khác (nếu có): Không

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Giám đốc;
- Lưu: VT, TC-KT, HST.



Phạm Thanh Hùng

T
JNG
Y
HUY
IN
★

Phủ lục

(Kèm theo Yêu cầu báo giá số 187/YC-TTĐT ngày 13/02/2025 của Trung tâm Y tế huyện Sơn Hòa)

TT	Nội dung thực hiện	Đơn vị	Khối Lượng	Đơn giá (đồng)	Thành tiền	Ghi chú
I	LẤY MẪU VÀ PHÂN TÍCH PHỤC VỤ LẬP BÁO CÁO GIÁM SÁT MÔI TRƯỜNG ĐỊNH KỲ TRONG NĂM					
1	Môi trường không khí xung quanh (6 mẫu/lần x 4 lần)					
-	Nhiệt độ	Mẫu	24			
-	Độ ẩm	Mẫu	24			
-	Vận tốc gió (tốc độ gió)	Mẫu	24			
	Hướng gió	Mẫu	24			
-	Áp suất khí quyển	Mẫu	24			
-	SO ₂	Mẫu	24			
-	NO ₂	Mẫu	24			
-	CO	Mẫu	24			
-	TSP	Mẫu	24			
-	Hydrosunfua (H ₂ S)	Mẫu	24			
-	NH ₃	Mẫu	24			
-	Tiếng ồn	Mẫu	24			
2	Khí thải lò đốt (1 mẫu/quý x 4 quý)					
-	Bụi tổng (Bụi (PM))	Mẫu	4			
-	Nhiệt độ	Mẫu	4			
-	Hàm ẩm (độ ẩm)	Mẫu	4			
-	Vận tốc (tốc độ gió)	Mẫu	4			
-	Áp suất (áp suất khí quyển)	Mẫu	4			
-	SO ₂	Mẫu	4			
-	CO	Mẫu	4			

-	NO ₂		Mẫu	4		
3	Lấy mẫu và phân tích môi trường nước nguồn tiếp nhận (3 mẫu/lần x 4 lần)					
-	DO		Mẫu	12		
-	Nhu cầu oxy sinh hóa (BOD ₅)		Mẫu	12		
-	Nhu cầu oxy hóa học (COD)		Mẫu	12		
-	Tổng chất rắn lơ lửng (TSS)		Mẫu	12		
-	N-NH ₄ ⁺		Mẫu	12		
-	P-PO ₄ ³⁻		Mẫu	12		
-	Tổng Dầu mỡ		Mẫu	12		
-	NO ₂ ⁻		Mẫu	12		
-	NO ₃ ⁻		Mẫu	12		
-	Fe		Mẫu	12		
-	Cu		Mẫu	12		
-	Zn		Mẫu	12		
-	Mn		Mẫu	12		
-	Pb		Mẫu	12		
-	Hg		Mẫu	12		
-	Chất hoạt động bề mặt		Mẫu	12		
-	Coliform		Mẫu	12		
-	Tổng N		Mẫu	12		
-	Tổng P		Mẫu	12		
-	E.coli		Mẫu	12		
4	Lấy mẫu và phân tích và phân tích môi trường nước ngầm (nước dưới đất) (2 mẫu/lần x 4 lần)					
-	pH		Mẫu	12		
-	Nhu cầu oxy sinh hóa (BOD ₅)		Mẫu	12		
-	Nhu cầu oxy hóa học (COD)		Mẫu	12		
-	Chất rắn lơ lửng (SS)		Mẫu	12		

-	N-NH ₄ ⁺	Mẫu	12		
-	P-PO ₄ ³⁻	Mẫu	12		
-	NO ₂ ⁻	Mẫu	12		
-	Fe	Mẫu	12		
-	Mn	Mẫu	12		
-	Zn	Mẫu	12		
-	Coliform	Mẫu	12		
-	E.coli	Mẫu	12		
5	Lấy mẫu và phân tích nước thải (2 mẫu/lần x 4 lần)				
-	pH	Mẫu	8		
-	DO	Mẫu	8		
-	BOD ₅ (20°C)	Mẫu	8		
-	COD	Mẫu	8		
-	Tổng chất rắn lơ lửng (TSS)	Mẫu	8		
-	Amoni (tính theo N) (NH ₄ ⁺)	Mẫu	8		
-	Nitrat (tính theo N) (NO ₃ ⁻)	Mẫu	8		
-	Phosphat (tính theo P) (PO ₄ ³⁻)	Mẫu	8		
-	Dầu mỡ động thực vật (Tổng dầu, mỡ khoáng)	Mẫu	8		
-	Coliform	Mẫu	8		
-	Fe	Mẫu	8		
-	Cu	Mẫu	8		
-	Zn	Mẫu	8		
-	Hg	Mẫu	8		
-	Tổng N	Mẫu	8		
-	Tổng P	Mẫu	8		
-	Sulfua	Mẫu	8		
-	Salmonella	Mẫu	8		
-	Shigella	Mẫu	8		
-	Vibrio cholerae	Mẫu	8		

III	BÁO CÁO					
-	Báo cáo quan trắc chất lượng môi trường định kỳ 4 quý	quý	4			
-	Báo cáo năm	Năm	1			
-	In ấn (04 quý + năm)	quý	20			
IV	CỘNG (I+II+III)					
V	THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG 8%					
VI	TỔNG CỘNG					
VII	LÀM TRÒN					